Match the word with its meaning.

deplete	sự đốt cháy
disposal of	cạn kiệt
pathway	tình trạng bừa bộn, lộn xộn
combustion	hữu cơ
soot particle	sự vứt bỏ
clutter	đường mòn, lối mòn
organic	hạt bụi than

LIVEWORKSHEETS